# Bài 1

Nhập vào 1 chuỗi, xuất kí tự ở vị trí chẵn

For example, str = "pynative" so you should display ‘p’, ‘n’, ‘t’, ‘v’.

**Expected Output**:

Orginal String is pynative

Printing only even index chars

p

n

t

v

# Bài 2

Nhập vào chuỗi và số nguyên N (N < chiều dài chuỗi)

Xóa bỏ các kí từ từ vị trí o đến N

def removeChars(str, n):

return str[n:]

print("Removing n number of chars")

print(removeChars("pynative", 4))

# Bài 3

Đếm số lần xuất hiện của chuỗi con trong chuỗi

**Given**:

str = "Emma is good developer. Emma is a writer"

**Expected Output**:

Emma appeared 2 times

# Bài 4

Nhập vào số nguyên int. In ra chuỗi đảo ngược của số đó, các số cách nhau khoảng trắng.

Ví dụ nhập **7536**,in ra “**6 3 5 7**“

# Bài 5

Nhập vào một chuỗi. In ra chuỗi đó với ký tự chữ thường ở đầu, ký tự chữ hoa ở sau

Ví dụ nhập

PyThonNhatNghe

Thì xuất ra

yhonhatghePTNN

# Bài 6

Đếm số kí tự chữ hoa, chữ thường, kí tự đặc biệt trong chuỗi cho trước.

Ví dụ nhập:

"P@#yn26at^&i5ve"

Xuất:

Total counts of chars, digits,and symbols

Chars = 8

Digits = 3

Symbol = 4

# Bài 7

Thống kê số lần xuất hiện của các ký tự trong chuỗi

Ví dụ nhập “Apple”

Xuất

{'A': 1, 'p': 2, 'l': 1, 'e': 1}

# Bài 8: Đảo ngược chuỗi

# Bài 9: Kiểm tra chuỗi đối xứng (Panlindone)